

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 01 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 01/5/2025 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa:

- 3.1 **Trường nguyên sky** KV Con Ong **23222.84** Tấn Cám 5A.10- Điện Vũng áng
Thời gian tàu mở máng: 18h30 Ngày 21/4/2025
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 14h05 Ngày 30/4/2025
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi
Đơn vị bốc xếp: Công ty CP VTB Hùng vương& Công ty CPTM&DV Logistic QN
- 3.2 **Trường nguyên star** KV Con Ong **23133.94** Tấn Cám 5A.14- Điện Vũng áng
Thời gian tàu mở máng: 14h Ngày 22/4/2025
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 19h30 Ngày 30/4/2025
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm . Tàu xếp hàng bằng cầu nổi
Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu xuất khẩu

- 2.1 **Tàu MV GRIZZLY (OXBOW- TKV)** KV Hòn nét TBGT số : 2343 ngày 25/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 27/4/2025 Tổng số: **22 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4A.1 Số lượng: **15 400** Tấn
Than cục 5A.1 **6 600** Tấn
Tốc độ bốc rót: 5 000 tấn/ ngày(Không kể ngày lễ, CN, trừ khi sử dụng)
Thưởng,Phạt : 7 000/14 000USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCO

Thời gian tàu mở máng: Ngày 01/5/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 05/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	15 400	Cục 4A.1	8 553		8 553	6 847	TTCO
		6 600	Cục 5A.1	4 986		4 986	1 614	
	Tổng cộng:	22 000		13 539		13 539	8 461	

Tàu đang chờ LC. Tàu DK xếp hàng bằng cầu nổi
Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **HPS 01** KV Con Ong **24 150** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu mở máng: 0h35 Ngày 25/4/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 03/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	19 000	Cấm 6A.1	15 305	15 305		3 695	
2	Công ty Kho vận Cẩm phả	5 150	Cấm 6A.1	323	323		4 827	
	Tổng cộng:	24 150		15 628	15 628		8 522	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do chờ than. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

Tàu chờ than cập mạn từ 21h30 ngày 29/4

3.2 **Hải nam 81** KV Cảng chính+ Con Ong **47 750** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu cập cầu: 05h Ngày 25/4/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 01/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	25 000	Cấm 6A.1		25 000			Rót trong cầu
		7 750	Cấm 6A.1	5 011	5 011		2 739	Rót chuyển tải
2	Công ty TTHG	15 000	Cấm 6A.1	14 795	14 795		205	
	Tổng cộng:	47 750		19 806	44 806		2 944	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu rời cầu hồi 18h30 ngày 26/4 ra ngoài neo chuyển tải tiếp và mở máng làm hàng lúc 22h40 ngày 26/4. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu

Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư Xếp dỡ Quảng ninh

Tàu chờ than từ 01h30 ngày 01/5 và DK 11h trưa nay than cập mạn đủ

3.3 **Quang vinh Diamond** KV Cảng chính+ Con Ong **23 000** Tấn Cấm 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
Thời gian tàu cập cầu: 16h Ngày 28/4/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 04/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	12 000	Cấm 6A.14		12 000			Rót trong cầu
2	Công ty CPXNK	11 000	Cấm 6A.14				11 000	
	Tổng cộng:	23 000			12 000		11 000	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu rời cầu 17h ngày 29/4 ra ngoài neo chuyển tải tiếp

Hiện nay, tàu chờ than cập mạn của Công ty CPXNK

3.4 **Việt thuận 30-05** KV con Ong **25 500** Tấn Cấm 5B.14- Điện Duyên hải
Thời gian tàu mở máng: 23h40 Ngày 29/4/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 02/5/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	14 898	Cấm 5B.14	14 898	8 000	6 898		
2	Công ty CPKDT Cẩm phả	10 602	Cấm 5B.14	10 602	3 404	7 198		
	Tổng cộng:	25 500		25 500	11 404	14 096		

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

III Kế hoạch rót than ngày:

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV YU LONG LING (MAR- TKV)	TBGT số :	2351 ngày 25/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả:	Ngày 30/4/2025	Tổng số: 25 000 Tấn
- Loại than:	Than cám 3B.1	Số lượng: 25 000 Tấn
	Tốc độ bốc rót: 14 000 tấn/ ngày trong cầu, 7 000 tấn/ ngày ngoài khơi	
	Thưởng,Phạt : 3 000/6 000USD/ ngày	
Đơn vị tham gia giao than:		
	Công ty Kho vận Cẩm phả	10 000 Tấn TTGO
		15 000 Tấn TTHG(Hà tu, Hà lâm)

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 Tàu COPERNICUS N (GLENCO- Công ty CPXNK)	TBGT số :	2352 ngày 25/4/2025
Thời gian đến Cảng CPhả:	Ngày 02/5/2025	Tổng số: 20 000 Tấn
- Loại than:	Than xuất xứ từ Úc	Số lượng: 20 000 Tấn
	Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ,chủ nhật)	
	Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày(Không thưởng)	
Đơn vị tham gia nhận than:		
	Công ty TTGO	20 000 Tấn

1.2 Than Nhập khẩu xuất xứ Lào(SLT- CLM)	TBGT số :	2285 ngày 22/4/2025
Thời gian đến Cảng CPhả:	Tháng 5/2025	Tổng số: 10 000 Tấn
- Loại than:	Than antraxit xuất xứ Lào	Số lượng: 10 000 Tấn
Đơn vị tham gia nhận than:		
	Công ty Kho vận Cẩm phả	5 000 Tấn
	Công ty Kho vận Đá bạc	5 000 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV YUAN CHEN 27 (SC- TKV)	TBGT số :	2459 ngày 29/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả:	Ngày 09/5/2025	Tổng số: 15 400 Tấn
- Loại than:	Than cục 5A.1	Số lượng: 15 400 Tấn
	Tốc độ bốc rót: CQD	
	Thưởng,Phạt : Không	
Đơn vị tham gia giao than:		
	Công ty Kho vận Cẩm phả	100% Tấn TTGO

2.2 Tàu MV PHOENIX NEREID (NIPPON- TKV)	TBGT số :	2460 ngày 29/4/2025
Thời gian DK đến Cảng Cẩm phả:	Ngày 07/5/2025	Tổng số: 30 000 Tấn
- Loại than:	Than cám 1	Số lượng: 30 000 Tấn
	Tốc độ bốc rót: 6 000 tấn/ ngày trong cầu, 8 000 tấn/ ngày ngoài khơi	
	Thưởng,Phạt : 4 000/8 000USD/ ngày	
Đơn vị tham gia giao than:		

3 Các phương tiện nội địa hộ lớn:**3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:**

1 NB 6702	4 004 Tấn	Cám 5A.10- Điện Thái bình 2
2 TĐ 09- VT	2 325 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:**3.3 Các phương tiện nội địa chờ rút hàng:**

1 Hải nam 39	28 800 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
2 Việt thuận 235	22 750 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
3 Vinacomin 05	3 150 Tấn	Cám 5A.10- Điện Nghi sơn
4 QN 4114	1 700 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
5 NB 2818	3 100 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
6 NB 2458	1 698 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh
- Ban Kinh doanh than
- Ban Sản xuất than
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

